TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2019/HS-ST
Ngày 15/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỲ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông: Trần Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Văn Tài
2. Ông: Trần Đăng Thanh.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh tham gia phiên tòa: Bà Quách Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 36/2019/TLST-HS ngày 25/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-HS ngày 13/8/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Lâm E**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam.Sinh ngày 25 tháng 5 năm 1990; Quê quán: xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Trú quán và chỗ ở hiện nay: Xóm 2, thôn R, xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch:Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Lớp 8/12; Nghề nghiệp: Lái xe; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Lê Văn S; Sinh năm 1942; Con bà: Đặng Thị M; Sinh năm 1951; Cả bố và mẹ đều là lao động tự do và trú quán tại xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Anh, chị, em ruột: Có 03 người, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Lê Thị L; Sinh năm 1993; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú quán tại xã Y, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; Con: 01 đứa, sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giam theo Lệnh tạm giam số 125 ngày 24/5/2019 của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bình Dương. Bị cáo đã bị Tòa án nhân dân Tỉnh Bình Dương đưa ra xét xử và xử phạt bị cáo Lê Lâm E 12*(Mười hai)* năm tù về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* và 3*(Ba)* năm tù về tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"* theo bản án số 88/HSST ngày 11/11/2019. Tổng hợp hình phạt là 15*(Mười lăm)* Năm tù, án chưa có hiệu lực.

**** Đại diện bị hại theo ủy quyền:***Ông: Lê Đình D – Sinh năm 1989 (Nhân viên văn phòng Công ty trách nhiệm hữu hạn X); Địa chỉ: Xã K, Thị Xã Kỳ Anh, Tỉnh Hà Tĩnh*(Vắng mặt)*.

**** Người làm chứng:*** 1. Nguyễn Đình T - Sinh năm 1990**;** Trú tại: Xóm A, xã N, Nghi Lộc, Nghệ An*(Vắng mặt).*

2. Nguyễn Đình A - Sinh năm 1991**;** Trú tại: Xóm A, xã N, Nghi Lộc, Nghệ An*(Vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Lâm E, Nguyễn Đình T và Nguyễn Đình A là công nhân làm việc trong công trường công ty TNHH X Hà Tĩnh (gọi tắt là Công ty X). Đầu tháng 9 năm 2015, trong khi đang làm việc, Lê Lâm E thấy ở công trường ECO3 của Công ty X có bãi tập kết sắt nhưng không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm. Để lấy trộm được tài sản của Công ty X, Lê Lâm E rủ Nguyễn Đình T góp tiền mua một chiếc xe ô tô hiệu Forton (gắn biển kiểm soát giả 37C - 108.59) và tự chế thêm thùng dưới gầm xe để chở tài sản trộm cắp ra ngoài. Sáng ngày 07/9/2015, Lê Lâm E gọi điện thoại rủ Nguyễn Đình T vào công trường ECO3 trộm cắp tài sản thì Nguyễn Đình T rủ thêm Nguyễn Đình A đi cùng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô gắn biển kiểm soát giả nói trên chở Nguyễn Đình A và Lê Lâm E đi vào bãi tập kết sắt tại công trường ECO3 của Công ty X,thuộc phường Kỳ Long, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh để lấy trộm tài sản. Khi đến nơi, thấy có một đống sắt xây dựng (loại sắt xoắn phi 25) đã được cắt thành từng đoạn, Lê Lâm E, Nguyễn Đình T và Nguyễn Đình A xuống xe bốc trộm bỏ lên thùng xe ô tô, rồi chở sang công trường công ty N (nằm trong công ty X) để bốc số sắt trộm cắp được cất dấu vào thùng tự chế ở dưới gầm xe ô tô nhằm tránh sự phát hiện của bảo vệ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô đi đến cổng phía tây nam để đi về thì Lê Lâm E và Nguyễn Đình A xuống xe đi bộ và lại quẹt thẻ để mở cổng (vì là công nhân công ty X nên có thẻ ra vào cổng), còn Nguyễn Đình T lái xe đi ra cổng. Thấy xe ô tô đi ra cổng, bảo vệ của Công ty X yêu cầu dừng xe để kiểm tra thì Nguyễn Đình T không chấp hành và đánh xe bỏ chạy. Lực lượng bảo vệ của công ty X đang làm nhiệm vụ đã dùng xe ô tô chuyên dụng BKS: 38LD- 001.66 đuổi theo bắt giữ được xe ô tô cùng tang vật, còn Nguyễn Đình T bỏ chạy.

Tài sản sắt xây dựng mà các bị cáo trộm cắp nói trên có tổng khối lượng 2.270kg, là của công ty TNHH X Hà Tĩnh. Kết quả định giá của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thị xã Kỳ Anh kết luận 2.270kg sắt xây dựng mà các bị can trộm cắp trị giá 26.559.000 đồng.

Sau khi phạm tội và bỏ trốn, bị truy nã, Lê Lâm E đi vào tỉnh Bình Dương tiếp tục phạm tội và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố và ra lệnh tạm giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào ngày 24/5/2019.

Với hành vi trên, Cáo trạng 39/CT -VKSTXKA ngày 19 tháng 09 năm 2019, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đã truy tố bị cáo Lê Lâm E về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại Khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009.

Tại phiên tòa; Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu và nhất trí với quyết định truy tố.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Lâm E phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*; Đề nghị căn cứ Khoản 1, Điều 138; Điểm p, Điểm h Khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Lê Lâm E mức án từ 18 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Không ; Về Dân sự và vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 29/HSST/2016, ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh; về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo qui định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thành khẩn khai báo và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Kỳ Anh, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, kiểm sát viên quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, bị hại, người làm chứng, không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo trình tự thủ tục luật định, đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Lâm E đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó có đủ cơ sở kết luận: Để lấy trộm tài sản tại Công ty THHH X Hà Tĩnh (gọi tắt là Công ty X), Lê Lâm E và Nguyễn Đình T góp tiền mua một chiếc xe ô tô hiệu Forton (gắn biển kiểm soát giả 37C - 108.59) và tự chế thêm thùng dưới gầm xe để chở tài sản trộm cắp ra ngoài. Sáng ngày 07/9/2015, Lê Lâm E gọi điện thoại rủ Nguyễn Đình T vào công trường ECO3 của Công ty X trộm cắp tài sản thì Nguyễn Đình T rủ thêm Nguyễn Đình A đi cùng. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Nguyễn Đình T điều khiển xe ô tô gắn biển kiểm soát giả nói trên chở Nguyễn Đình A và Lê Lâm E đi vào bãi tập kết sắt tại công trường ECO3, thuộc Công ty X Hà Tĩnh, ở phường K, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh lấy trộm 2.270kg sắt xây dựng, trị giá 26.559.000 đồng, cất dấu vào thùng tự chế ở dưới gầm xe ô tô, rồi điều khiển xe ô tô đi về. Khi đi qua cổng Công ty X thì bị bảo vệ phát hiện và bắt giữ. Sau khi phạm tội và bỏ trốn, bị truy nã, Lê Lâm E đi vào tỉnh Bình Dương tiếp tục phạm tội và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố và bắt tạm giam về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản vào ngày 24/5/2019.

Với hành vi nêu trên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh đã truy tố và đề nghị Tòa án thị xã Kỳ Anh đưa ra xét xử bị cáo Lê Lâm E về tội "*Trộm cắp tài sản*" được quy định tại Khoản 1, Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

[3]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, lỗi trong vụ án này là lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của Doanh nghiệp được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, nên cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung đối với xã hội.

Trong vụ án này, Lê Lâm E vừa là người khởi xướng vừa là người thực hành tích cực, Nguyễn Đình T và Nguyễn Đình A đồng phạm với vai trò đồng thực hành.

[4].*Về tình tiết định khung hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Lâm E không vi phạm tình tiết định khung nên chỉ bị xét xử tại Khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009.

[5]. *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; được quy định tại Điểm h, Điểm p Khoản 1, Điều 46 BLHS năm 1999 sửa đổi năm 2009.

[6]. Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy; mức án mà vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh đề nghị tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy; bị cáo là người khởi xướng, người thực hành tích cực; sau khi phạm tội đã bỏ trốn, bị truy nã, Lê Lâm E đi vào tỉnh Bình Dương tiếp tục có hành vi phạm tội và bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương khởi tố và bắt tạm giam ngày 24/5/2019 về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*" tội *"Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức"*. Chứng tỏ bị cáo coi thường kỷ cương pháp luật. Do đó cần xử phạt bị cáo mức án trên mức khởi điểm như viện kiểm sát đề nghị,và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Lê Lâm E không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên miễn phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Đình T và Nguyễn Đình A cùng đồng phạm với bị cáo Em trong vụ trộm cắp tài sản. Tuy nhiên Tuấn và Anh đã bị xét xử tại Bản án số 29/HSST/2016, ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh.Nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8]. Về trách Dân sự và vật chứng: Đã được giải quyết tại Bản án số 29/HSST/2016, ngày 24/5/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh;

[9]. *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo pháp luật.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bán án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1, Điều 138; Điểm h, Điểm p Khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 sửa đổi năm 2009;

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 3, Khoản 1 Điều 21; Điểm a, Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 và mục A Danh mục án phí, lệ phí Tòa án, ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội;

Tuyên xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Lâm E phạm tội: *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt:*Xử phạt:* Lê Lâm E 22*(Hai mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự và vật chứng: Không

4. Về án phí: Buộc bị cáo Lê Lâm E phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

6. Giao cho Công an Thị Xã Kỳ Anh, Tĩnh Hà Tĩnh có trách nhiệm dẫn, giải ,trả bị cáo Lê Lâm E cho trại Tạm giam Công an Tĩnh Bình Dương.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA